

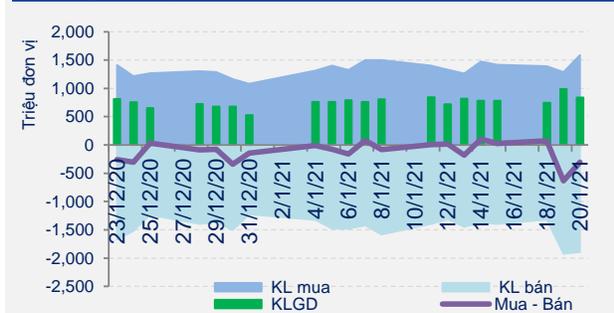
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/1/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,134.68	233.26
% Thay đổi	↑ 0.33%	↑ 4.12%
KLGD (CP)	839,300,719	173,495,692
GTGD (tỷ đồng)	17,790.39	2,225.57
Tổng cung (CP)	1,893,581,200	207,058,700
Tổng cầu (CP)	1,588,698,100	230,793,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	58,508,432	1,771,362
KL mua (CP)	67,641,160	1,906,310
GT mua (tỷ đồng)	2,407.41	44.67
GT bán (tỷ đồng)	2,173.26	41.14
GT ròng (tỷ đồng)	234.15	3.53

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.98%	14.5	2.3	1.9%
Công nghiệp	↓ -0.20%	16.3	2.7	10.5%
Dầu khí	↑ 0.80%	-	2.0	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.22%	-	4.6	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.80%	14.5	2.5	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.40%	18.3	4.7	11.5%
Ngân hàng	↑ 0.44%	11.2	2.3	25.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.72%	21.4	2.4	15.2%
Tài chính	↑ 0.73%	19.3	3.3	25.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.31%	15.3	2.4	2.2%
VN - Index	↑ 0.33%	18.2	3.0	
HNX - Index	↑ 4.12%	16.1	3.5	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay nhờ nỗ lực bắt đáy của nhà đầu tư với thanh khoản tiếp tục ở mức cao. Kết phiên, VN-Index tăng 3,68 điểm (+0,33%) lên 1.134,68 điểm; HNX-Index tăng 9,24 điểm (+4,12%) lên 233,26 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 20.015 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 1.012 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.374 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 343 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 339 mã giảm. VN-Index biến động khá mạnh trong phiên sáng, chỉ số có lúc đã rơi xuống dưới ngưỡng 1.100 điểm. Tuy nhiên, lực mua ở vùng giá thấp đã giúp chỉ số tăng điểm trở lại. Trong phiên chiều, trạng thái ngiên lệnh lại xảy ra khiến chỉ số chỉ đi ngang theo hướng sideway up là chủ yếu là kết phiên trong sắc xanh nhẹ. NVL (+3,9%), GAS (+1,8%), VNM (+1,2%), VHM (+0,7%), TCB (+1,8%), VIC (+0,6%), MWG (+2,3%), VJC (+1,6%), SAB (+0,9%), FPT (+2,1%)... là các cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến đà tăng của chỉ số đại diện sàn TP.HCM. Còn đối với HNX-Index, THD (+10%) vẫn là mã dẫn dắt chỉ số với trạng thái kịch trần từ khoảng thời gian đầu phiên giao dịch, tiếp theo sau là SHB (+4,7%), PVS (+4,2%), NVB (+3,1%), HUT (+8,3%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục kỹ thuật trong phiên hôm nay với mức tăng không được như kỳ vọng và chỉ số hiện kết phiên ở ngay dưới ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 1.135 điểm (MA20), đồng thời thanh khoản cũng suy giảm so với phiên giảm mạnh trước đó cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư. Kịch bản của sóng Elliott sẽ tiếp tục là góc nhìn chủ đạo của phân tích kỹ thuật trong giai đoạn này với việc sóng 3 đã kết thúc khi tăng từ ngưỡng 925 điểm lên ngưỡng 1.200 điểm (fibonacci extension 161,8% sóng 1) và hiện tại là sóng điều chỉnh 4 với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.040 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng 3). Một điểm mà nhà đầu tư cần lưu ý là phiên tiếp theo sẽ là phiên đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2021 và với khối lượng hợp đồng mở (OI - Open Interest) đang ở mức tương đối cao với hơn 30 nghìn hợp đồng thì khả năng biến động mạnh là có thể xảy ra. Nhà đầu tư đã tham gia giải ngân thăm dò một phần danh mục quanh ngưỡng 1.135 điểm (MA20) trong phiên 19/1 nên tiếp tục quan sát thị trường và có thể cân nhắc giải ngân thêm nếu thị trường điều chỉnh về hỗ trợ mạnh hơn quanh 1.070 điểm (MA50).

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

20/1/2021

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất vào đầu phiên sáng tại 1.142,48 điểm và mức thấp nhất cũng vào phiên sáng tại 1.098,05 điểm. Về chiều, giao dịch trở nên ảm đạm hơn khi mà hệ thống đã bị nghẽn, điều này giúp chỉ số hồi phục nhẹ. Kết phiên, VN-Index tăng 3,68 điểm (+0,33%) lên 1.134,68 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: NVL tăng 2.700 đồng, GAS tăng 1.500 đồng, VNM tăng 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, GVR giảm 700 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Cũng có thời điểm, vào khoảng 10h, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số lùi xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 222,112 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 9,24 điểm (+4,12%) lên 233,26 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: THD tăng 14.500 đồng, SHB tăng 800 đồng, PVS tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, HHC giảm 8.500 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 222,22 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 9,1 triệu đơn vị. VNM mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 101,5 tỷ đồng tương ứng với 939 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là FUEVFNVD với 101,4 tỷ đồng tương ứng với 5,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 464,5 tỷ đồng tương ứng với 11,2 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 3,02 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 135 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 16,2 tỷ đồng tương ứng với 551 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là THD với 6,8 tỷ đồng tương ứng với 43 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 20 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số hiện tạm dừng dưới ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 1.135 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư ở thời điểm hiện tại.

Trọng tâm của góc nhìn về phân tích kỹ thuật hiện tại vẫn là kịch bản sóng Elliott lập ra trước đó với việc sóng 3 đã kết thúc khi tăng từ ngưỡng 925 điểm lên ngưỡng 1.200 điểm (fibonacci extension 161,8% sóng 1) và hiện tại đang là sóng điều chỉnh 4 với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.040 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng 3).

Cũng theo kịch bản này thì sóng tăng 5 ở phía trước với độ dài theo lý thuyết là bằng sóng 1 tức 250 điểm (từ 650 điểm lên 900 điểm) và thị trường có khả năng sẽ vượt đỉnh lịch sử trong năm nay với target theo lý thuyết sẽ là quanh ngưỡng 1.290 điểm.

Thị trường đã nỗ lực hồi phục nhằm lấy lại ngưỡng 1.135 điểm (MA20) trong phiên hôm nay nhưng kết quả là vẫn kết phiên dưới ngưỡng này cho thấy lực cầu bắt đáy hiện tại là yếu và khả năng là thị trường có thể tiếp tục sóng điều chỉnh 4 trong thời gian tới.

Các ngưỡng hỗ trợ tiếp theo lần lượt quanh 1.070 điểm (MA50) và 1.040 điểm (fibonacci retracement 38,2%) có thể là những điểm mua vào tiềm năng của nhà đầu tư dựa trên phân tích kỹ thuật.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Nikkei Asia: Thu nhập bình quân vượt Philippines, GDP vượt Singapore, đây là khoảnh khắc bất phá của Việt Nam!**

Chuyên gia nhận định sự cởi mở về thương mại đang đóng một vai trò quan trọng trong quá trình phục hồi kinh tế nhanh chóng của Việt Nam. Việt Nam là một trong những nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng GDP nhanh nhất thế giới năm qua, ở mức 2,9%.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng** Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết cho khu vực Hà Nội ở mức: 56,05 - 56,45 triệu đồng/lượng, tăng 150.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng** Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 20/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.148 VND/USD, giảm 4 đồng so với hôm qua.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng** Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 14,05 USD/ounce tương ứng với 0,77% lên 1.854,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm** Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,116 điểm tương ứng 0,13% xuống 90,358 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2139 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3664 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 103,8 JPY.

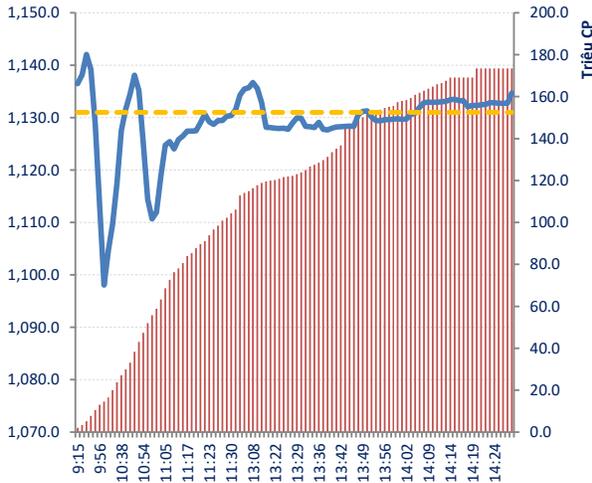
**Giá dầu thế giới tăng** Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,56 USD/thùng tương ứng với 1,06% lên 53,54 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm** Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/1, chỉ số Dow Jones tăng 116,26 điểm tương ứng 0,38% lên 30.930,52 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 198,68 điểm tương ứng 1,53% lên 13.197,18 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 30,66 điểm tương ứng 0,81% lên 3.798,91 điểm.

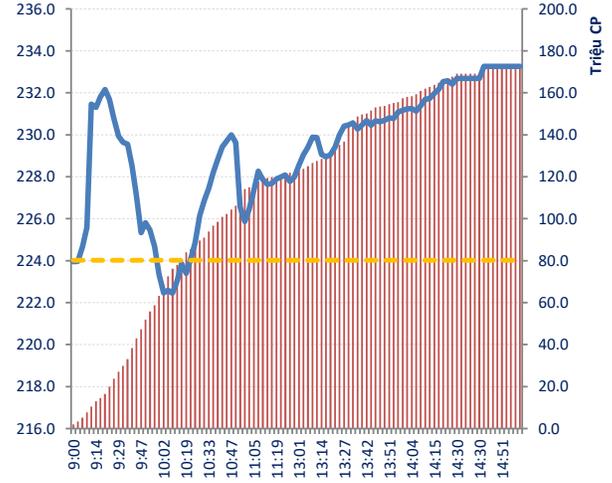


### THÔNG KÊ GIAO DỊCH

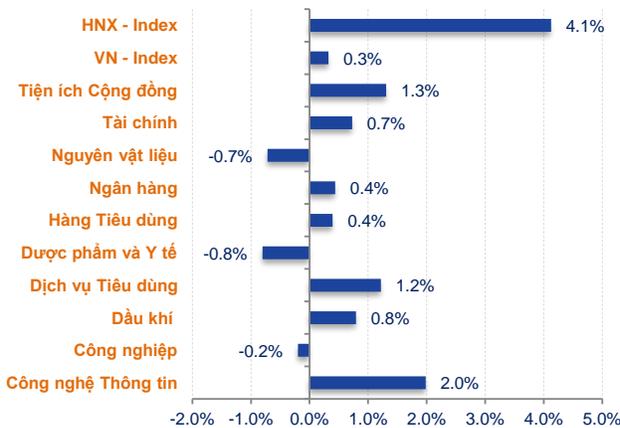
KLGD và VN-Index trong phiên



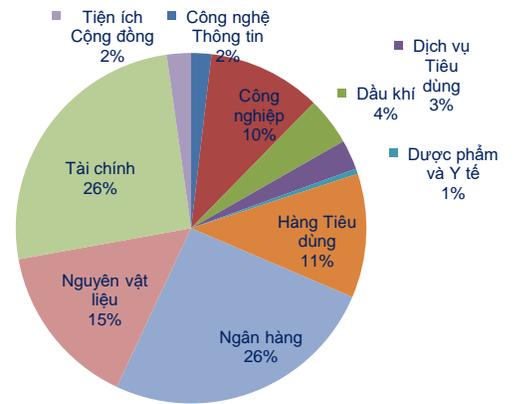
KLGD và HNX-Index trong phiên



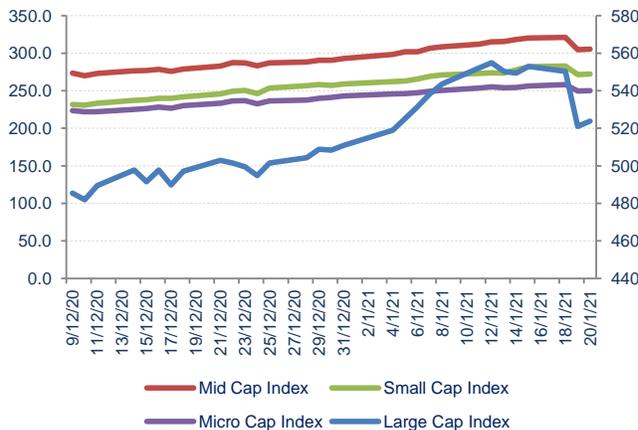
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



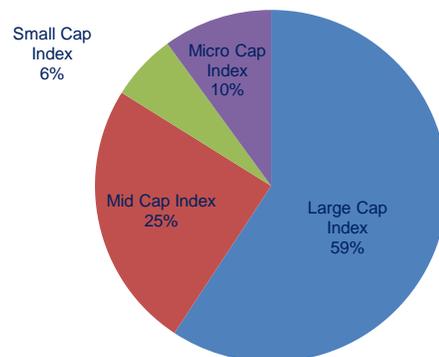
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FUEVFN30	5,693,300	HPG	11,196,872
2	E1VFN30	3,162,000	AGG	4,430,100
3	STB	2,452,000	KBC	1,759,900
4	HDB	1,878,800	GMD	688,300
5	GEX	1,419,700	PVD	664,900

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	551,300	SHB	1,195,000
2	NVB	225,300	LHC	73,900
3	BVS	141,100	VCS	67,800
4	SD5	83,900	ART	28,540
5	PVL	70,700	API	20,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	2.83	2.74	↓ -3.18%	45,552,100
HPG	41.60	41.70	↑ 0.24%	38,432,672
STB	19.20	19.00	↓ -1.04%	34,446,700
ROS	3.64	3.74	↑ 2.75%	33,285,700
FLC	5.28	5.13	↓ -2.84%	30,895,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	16.90	17.70	↑ 4.73%	43,360,604
HUT	4.80	5.20	↑ 8.33%	21,309,554
PVS	18.90	19.70	↑ 4.23%	14,178,188
ART	5.90	6.40	↑ 8.47%	10,799,738
KLF	2.80	2.80	→ 0.00%	8,859,292

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIT	5.60	5.99	0.39	↑ 6.96%
SGT	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%
PNC	8.80	9.41	0.61	↑ 6.93%
GMC	27.40	29.30	1.90	↑ 6.93%
RIC	7.66	8.19	0.53	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
X20	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
THD	145.00	159.50	14.50	↑ 10.00%
HTP	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
LHC	72.10	79.30	7.20	↑ 9.99%
PMS	15.20	16.70	1.50	↑ 9.87%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU1	9.45	8.79	-0.66	↓ -6.98%
TDP	28.05	26.10	-1.95	↓ -6.95%
FUCVREIT	7.21	6.71	-0.50	↓ -6.93%
NAV	19.50	18.15	-1.35	↓ -6.92%
AGR	12.55	11.70	-0.85	↓ -6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDT	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
CAG	37.20	33.50	-3.70	↓ -9.95%
KHS	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
HHC	85.90	77.40	-8.50	↓ -9.90%
SDG	56.90	51.30	-5.60	↓ -9.84%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	45,552,100	0.4%	39	70.0	0.3
HPG	38,432,672	3250.0%	3,235	12.9	2.5
STB	34,446,700	8.6%	1,318	14.4	1.3
ROS	33,285,700	-0.8%	(84)	-	0.4
FLC	30,895,700	-10.1%	(1,515)	-	0.3

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	43,360,604	12.9%	1,702	10.4	1.3
HUT	21,309,554	-1.7%	(205)	-	0.4
PVS	14,178,188	5.1%	1,373	14.4	0.7
ART	10,799,738	4.8%	551	11.6	0.6
KLF	8,859,292	-0.1%	(14)	-	0.3

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PIT	↑ 7.0%	1.6%	131	45.6	0.8
SGT	↑ 7.0%	-0.1%	(16)	-	1.1
PNC	↑ 6.9%	-2.8%	(416)	-	0.6
GMC	↑ 6.9%	7.5%	1,610	18.2	1.4
RIC	↑ 6.9%	-8.8%	(1,052)	-	0.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
X20	↑ 10.0%	9.6%	1,367	8.0	0.7
THD	↑ 10.0%	13.5%	243	656.8	12.7
HTP	↑ 10.0%	1.5%	55	221.2	1.1
LHC	↑ 10.0%	13.8%	8,486	9.3	1.2
PMS	↑ 9.9%	12.9%	2,713	6.2	0.8

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
UEVFN	5,693,300	N/A	N/A	N/A	N/A
EVFN3	3,162,000	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	2,452,000	8.6%	1,318	14.4	1.3
HDB	1,878,800	19.5%	2,700	9.4	1.0
GEX	1,419,700	8.3%	1,400	15.6	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	551,300	15.8%	2,130	14.1	2.2
NVB	225,300	1.1%	111	121.3	1.3
BVS	141,100	6.7%	1,692	14.0	0.9
SD5	83,900	5.4%	981	9.0	0.5
PVL	70,700	-2.5%	(117)	-	0.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	367,550	19.4%	4,631	21.4	3.9
VIC	349,405	7.0%	2,509	41.2	2.9
VHM	320,728	30.6%	6,762	14.4	4.1
VNM	227,771	35.3%	5,320	20.5	7.2
BID	183,002	10.7%	2,133	21.3	2.2

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	55,825	13.5%	243	656.8	12.7
SHB	31,069	12.9%	1,702	10.4	1.3
VCS	13,347	39.0%	8,573	10.0	3.7
IDC	12,750	7.1%	1,010	42.1	2.9
PVS	9,416	5.1%	1,373	14.4	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	4.44	1.7%	297	198.8	3.3
DRH	2.93	8.3%	1,127	9.8	0.8
EVG	2.73	3.0%	357	28.0	0.8
TDC	2.62	17.1%	2,154	7.8	1.3
HNG	2.47	-10.0%	(833)	-	1.8

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	3.33	13.5%	243	656.8	12.7
LUT	2.66	0.1%	10	645.9	0.5
WSS	2.45	2.0%	206	31.5	0.6
VIG	2.40	-0.8%	(43)	-	0.9
BII	2.33	-17.1%	(1,683)	-	0.6



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---